

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN

Địa chỉ: Lô 12A, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, phường Phước Thới,

quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

Điện thoại: (0292) 6532.533 Fax: (0292) 3744.126

Website: tranoc-omonwaco.com.vn

THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Thời gian tổ chức đại hội:** 13 giờ 30 ngày 24/4/2019 (đón khách từ 13g00 đến 13g30)
- 2. Địa điểm:** Số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- 3. Nội dung đại hội:**

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2019 được Công ty đăng tải tại website: tranoc-omonwaco.com.vn từ ngày 08/4/2019 và gửi bản in đến Quý cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị đón tiếp Đại biểu, Quý cổ đông vui lòng Đăng ký dự Đại hội tại Văn phòng Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn hoặc gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội về địa chỉ Công ty trước 14h00 ngày 17/4/2019.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền dự Đại hội và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ Công ty trước 14h00 ngày 17/4/2019 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống hợp pháp. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có dấu của tổ chức ủy quyền).

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

- Địa chỉ: Lô 12A, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

- Điện thoại: (0292) 6532.533 Fax: (0292) 3744.126

Liên hệ: Ông Trần Minh Nhật – ĐT: 0389.813.099

Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp và Giấy ủy quyền (người nhận ủy quyền).
- Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Trân trọng !



Nguyễn Hữu Lộc



NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN

Thời gian: 13 giờ 30 phút ngày 24 tháng 4 năm 2019.

Địa điểm: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ, số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, TPCT.

Thời lượng	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
30'	13:00 - 13:30	- Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	Ban tổ chức
15'	13:30 - 13:45	- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự - Báo cáo tình hình cổ đông tham dự - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức
10'	13:45 - 13:55	Thông qua chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2019	Chủ tọa
55'	13:55 - 14:50	- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018; - Báo cáo kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2018; - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018; - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 - Tờ trình Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019; - Tờ trình chi thưởng, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2018 và Kế hoạch 2019; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.	Chủ tọa Trưởng BKS
30'	14:50 - 15:20	Đại hội thảo luận	
10'	15:20 - 15:30	Nghỉ giải lao	
20'	15:30 - 15:50	Biểu quyết thông qua các nội dung xin ý kiến	Chủ tọa
30'	15:50 - 16:20	Công bố kết quả kiểm phiếu	Tổ kiểm phiếu
10'	16:20 - 16:30	Thông qua Nghị quyết Đại hội.	Thư ký
	16:30 - 17:00	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa



Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn

- Tên cổ đông:
- Số CMND/CCCD/GPĐKKD cấp ngày tại
- Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
- Địa chỉ liên hệ:..... Điện thoại:
- Tổng số cổ phần sở hữu:.....
- (Bằng chữ:

Căn cứ vào Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:

1. Trực tiếp tham dự : (Vui lòng đánh dấu chéo (x) vào ô)

2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

- Họ tên:
- Số CMND/CCCD/GPĐKKD cấp ngày tại

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền tham dự và biểu quyết toàn bộ các vấn đề nêu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn tổ chức ngày 24/4/2019.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

Người được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người tham dự/Người ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là cổ đông pháp nhân)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC – Ô MÔN

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Mã số cổ đông: **TOW**

Họ và tên cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và được ủy quyền:

Vấn đề biểu quyết	Biểu quyết		
	Đồng ý	Không Đồng ý	Không có ý kiến
1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018			
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018			
3. Báo cáo kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2018			
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018			
5. Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán			
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018			
7. Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019			
8. Tờ trình chi thưởng, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2018 và Kế hoạch năm 2019			
9. Tờ trình về việc chi trả cổ tức năm 2018			
10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019			

Đề nghị cổ đông đánh dấu “X” vào chỗ trống tương ứng với ý kiến được chọn.

Chữ ký của cổ đông/Người được Ủy Quyền



Số /TNOM
Dự Thảo

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC – Ô MÔN**

Để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông 2019 như sau:

I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội đồng cổ đông theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông. Mỗi Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết.

▪ Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông ngoài các nội dung được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

▪ Phiếu biểu quyết có 03 sự lựa chọn: *đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến* tương ứng với từng vấn đề biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

▪ Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để *đồng ý*, hoặc *không đồng ý*, hoặc *không có ý kiến* một vấn đề được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc đánh dấu vào Phiếu biểu quyết.

▪ Khi biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết (***Ghi mã số biểu quyết***) phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch.

▪ Sau khi đánh dấu vào Phiếu biểu quyết các vấn đề cần biểu quyết, Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền ký tên trên Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban Bầu cử và Kiểm phiếu.

▪ Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền được thực hiện bởi Ban Bầu cử và Kiểm phiếu.

II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Các Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông muốn phát biểu ý kiến phải :

1. Được sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch.
2. Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
3. Khi phát biểu phải nêu rõ Họ tên, mã số cổ đông.

III. ĐOÀN CHỦ TỊCH

- Danh sách Đoàn Chủ tịch được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

- Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch:

1. Điều khiển Đại hội theo chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua, Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian Đại hội tiến hành.

IV. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- Danh sách Ban thư ký được Đại hội thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

- Trách nhiệm của Ban thư ký:

1. Ghi chép đầy đủ những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Đoàn Chủ tịch.
2. Soạn thảo các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội.
3. Lập và thông qua Biên bản Đại hội.

V. BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU

- Danh sách Ban Bầu cử và Kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

- Trách nhiệm của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông.
2. Thông báo kết quả biểu quyết trước Đại hội sau mỗi lần biểu quyết.
3. Phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết.
4. Phát và thu Phiếu biểu quyết, kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả.

015
CỘT
CỘT
CẤP
RÀ
Ô
MÓN

5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Quy chế làm việc này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn và thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất **51%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Hữu Lộc



BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Công ty CP Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

1. Tình hình tổ chức Công ty:

- Tổng số Cán bộ Người lao động đầu năm: 78 người;
- Tổng số Cán bộ Người lao động bình quân cuối năm 2018: 80 người; nghỉ hưu: 02 người; nghỉ việc: 01; Ký hợp đồng mới: 05 người.
- Các đơn vị trực thuộc: phòng Nghiệp vụ, phòng Kỹ thuật, Nhà máy nước Trà Nóc, Đội thi công công trình Cấp thoát nước, Chi nhánh Cấp nước Ô Môn, Trạm Cấp nước Thới Lai và Trạm Cấp nước Cờ Đỏ.
- Cổ đông: 144.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	SO SÁNH (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Tổng sản lượng	m ³	7.350.000	7.362.452	100,17
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	50.000	57.347,7	
2.1	Sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	50.000	50.089,8	100,18
2.2	Di dời	Tr.đồng	0	7.257,9	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	17.250	18.594,5	
3.1	Sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	17.250	17.252,1	100,01
3.2	Di dời	Tr.đồng	0	1.342,4	
4	Tỷ lệ thất thoát	%	<15	14,38	-0,62
5	Số hộ đầu nối	Hộ	2.200	2.202	100
6	Tỷ lệ tồn thu	%	0,5	0,16	-0,34

3. Công tác chuyên môn nghiệp vụ:

- Thực hiện quy định pháp luật về: công bố thông tin đối với Công ty đại chúng, lên sàn UPCOM; chính sách thuế, quyết toán thuế năm 2017... Hoàn thành công tác quyết toán quỹ lương năm 2017 và kế hoạch quỹ lương năm 2018 đã được Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Cần Thơ phê duyệt theo công văn số 700/SLĐT BXH-BLĐTBBHXH ngày 03/4/2018.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và Họp HĐQT các quý I, II, III và IV/2018. Ban hành Điều lệ (bổ sung sửa đổi 2018) và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế lương đối với quản lý chuyên trách, Quy chế sử dụng con dấu.

- Kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và năm 2018, kết luận thực hiện tốt theo các quy định hiện hành.

- Liên hệ Sở Tài nguyên đã đổi tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Công ty; kê khai thuế cấp quyền khai thác tài nguyên nước... Đăng ký Hợp đồng cung cấp nước theo mẫu với Sở Công thương TP. Cần Thơ.

- Chi trả cổ tức: 9.792.179.987 đồng.

- Thực hiện đúng, đủ các chế độ, chính sách đối với Người lao động theo qui định của Nhà nước: BHXH, BHYT, BHTN ...; trang bị, cấp phát đầy đủ đồ bảo hộ lao động, mua bảo hiểm tai nạn, khám sức khỏe định kỳ, tổ chức tham quan du lịch cho CB.NLĐ. Thực hiện tổng kết quý I, II, III, IV và giao các chỉ tiêu nội bộ cho các đơn vị trực thuộc nhằm góp phần tăng năng suất lao động, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là nâng cao tinh thần trách nhiệm và tính chủ động của CB.NLĐ trong Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra, vệ sinh, tu bổ sửa chữa máy móc, hệ thống thiết bị, đảm bảo sản xuất nước liên tục ổn định 24/24; lượng nước phát ra đáp ứng về sản lượng lẫn chất lượng và áp lực nước. Xử lý kịp thời các sự cố. Chất lượng nước luôn đạt chuẩn QCVN 01/2009/BYT. Định kỳ hàng năm đo đạc môi trường làm việc.

- Hoàn tất thủ tục và được cấp giấy chứng nhận đăng ký ISO 9001: 2015. Các phòng chức năng đã áp dụng các mẫu biểu và hoàn thiện công tác xây dựng Quy chế làm việc.

- Áp dụng hóa đơn điện tử, ghi thu tích hợp đã mang lại hiệu quả cao tiết kiệm thời gian cho anh em ghi thu, tỷ lệ thu lần đầu đạt 65%.

- Phối hợp với các đơn vị quản lý trên địa bàn, thực hiện công tác xả tuyến định kỳ nhằm cung cấp chất lượng nước tốt nhất cho khách hàng. Giám sát chất lượng công trình thi công, lắp đặt; Lắp đặt đúng thời gian qui định. Lập kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra các tuyến ống, lắp đặt các đồng hồ đo áp theo dõi áp lực trên toàn mạng lưới. Phát hành lệnh kịp thời phục vụ tốt công tác. Kiểm tra đề nghị nâng nắp chụp van bị lấp cát trên toàn mạng lưới. Định kỳ hàng tuần kiểm tra đồng hồ từ 25mm đến 100mm.

4. Công tác xây dựng cơ bản:

- Năm 2017 chuyển sang, quyết toán 04 công trình:

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	QUYẾT TOÁN (đồng)	GHI CHÚ
1	Tuyến ống cấp nước an toàn D400 gang từ cầu Bà Kè đến cầu Gáo Đôi	1.653.939.992	

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	QUYẾT TOÁN (đồng)	GHI CHÚ
2	Tuyến ống cấp nước an toàn D400 gang từ cầu Gáo Đồi đến cầu Xẻo Khế	2.402.489.571	
3	Tuyến ống cấp nước an toàn D400 gang từ cầu Xẻo Khế đến cầu Ông Se	1.919.061.672	
4	Tuyến ống cấp nước an toàn D400 gang từ cầu ông Se đến QL91	1.764.504.257	
	Cộng	7.739.995.492	

- Năm 2018:

+ Quyết toán 07 công trình, ghi nhận tài sản theo qui định:

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN (đồng)	CHIỀU DÀI (M)
1	Đường số 7 KCN Trà Nóc 2	658.553.175	D168 PVC: 1.600
2	D168 PVC Tuyến rạch Chùa, Năm Non, bà Lý... Bình Thủy	977.609.605	D168 PVC: 1.600; D114 PVC: 1.200
3	Hai bên sông TN (cầu Giáo dẫn - Xẻo Điều)	426.865.890	D114 PVC: 1.870 D63 HDPE: 570
4	Tuyến kênh Đứng và R.Cồn Chen H.Thới Lai	548.893.374	D168 PVC: 60; D114 PVC: 2.920 D63 HDPE: 1.070
5	Tuyến ống hẻm 38 LHP, P.Trà Nóc, QBT và hẻm cầu Rạch Nọc, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TPCT (MLCN Trà Nóc - Ô Môn)	168.766.026	D114 PVC: 292 D63 HDPE: 1.083
6	Tuyến ống ĐT919 (cầu Đường Tắt) (MLCN03/2016)	699.592.908	D114 PVC: 2.658 D63 HDPE: 4.800
7	Tuyến TT Văn Hóa quận Ô Môn	218.552.025	D114 PVC: 725 D63 HDPE: 2.540
	Cộng	3.698.833.003	

+ Gửi hồ sơ kiểm toán 04 công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng trong đó tạm trích 80% giá trị để khấu hao:

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	QUYẾT TOÁN (đồng)	CHIỀU DÀI (m)
01	Tuyến ống Trần Hưng Đạo, đường 26/3 (MLCN 02/2017)	624.855.768	D168 PVC: 1.400; D114 PVC: 500 D60: 590
02	Tuyến ống QL91 bên phải từ km 21+160 đến km 29+100 (Trần Kiệt Tường - cầu Bánh Tét)	2.653.480.609	D168 PVC: 8.326

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	QUYẾT TOÁN (đồng)	CHIỀU DÀI (m)
03	Tuyến ống cấp kênh Giáo Dẫn (QL91B đến TL 923); Bến trái QL91B (cầu Ông Bồn đến cầu Nam Đông, cửa hàng Xăng dầu số 13 đến cầu Xẻo Khê) cống chào phường Thới An Đông đến cầu Miếu Trắng)	837.672.089	D168 PVC: 680; D114 PVC: 7.600
04	Tuyến ống D300, 400 bên trái QL91 từ km 14+188 đến km 17+716	7.240.848.662	D400 gang: 330; D300 gang: 3.220
Cộng		11.356.857.128	

+ Các công trình đang làm hồ sơ quyết toán: 02

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	QUYẾT TOÁN (đồng)	CHIỀU DÀI (m)
01	Tuyến ống ĐT 919 cấp kênh Thơm Rơm, kênh 1 lộ Định Môn, Trường Xuân Bà Đàm, lộ Thới Tân, cấp kênh Đông Pháp (huyện Thới Lai, huyện Cờ Đỏ, MLCN Trà Nóc - Ô Môn)	1.661.437.377	D114 PVC: 5.360 D63 HDPE: 9.060
02	Tuyến ống ĐT 917 (cầu TN2 đến QL91B bên trái), cấp kênh Xẻo Sao.	283.333.769	D114 HDPE: 3.100
Cộng		1.943.771.146	

+ Ngoài ra kết hợp cùng dân địa phương mở mạng, khách hàng đào đất đã thực hiện 07 công trình với tổng số tiền 120.205.601 đồng (ống D114PVC: 32 mét và ống D63 HDPE: 1.499 mét).

Tổng giá trị các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2018: 17.120.666.878 đồng; trong đó: vốn quỹ đầu tư phát triển: 1.765.081.586 đồng; khấu hao cơ bản: 6.785.720.609 đồng và giải ngân trung hạn với tổng số tiền 8.569.864.683 đồng.

*** Tiến độ thực hiện XDCB:**

STT	LOẠI ỐNG	KẾ HOẠCH (mét)	THỰC HIỆN (mét)	SỐ SÁNH (%)	GHI CHÚ
1	Chuyển tải	21.076	16.362	77,63	Còn lại chuyển sang năm 2019
2	Phân phối	84.125	85.420	101,54	

5. Công tác xã hội, chăm lo đời sống CB.NLĐ:

- Tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2018; ban hành các Quy chế dân chủ sơ sở, Quy chế hội nghị người lao động và Quy chế đối thoại định kỳ. Đồng thời đã đăng ký Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể với Ban quản lý các KCX và CN Cần Thơ.

- Giải quyết chế độ hưu trí: 02 trường hợp và chi từ quỹ hưu trí (nguồn quỹ phúc lợi của Công ty), số tiền 37.544.000 đồng từ.

- Tạo điều kiện cho Chi bộ và các đoàn thể hoạt động, cụ thể:

+ Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 02 cá nhân và tập thể Chi bộ được tặng Giấy khen của Đảng ủy Các khu CX và CN Cần Thơ về việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2017 – 2018;

+ Chính quyền kết hợp cùng Công đoàn Cơ sở trao quà cho con CB.NLĐ nhân ngày 1/6, mỗi phần quà trị giá 150.000 đồng. Tặng quà cho CB.NLĐ nhân dịp tết trung thu với số tiền 42.480.000 đồng. Công đoàn được Khen thưởng về việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: 01 tập thể và 01 cá nhân. Quà tết cho CB.NLĐ. Cuối năm đề nghị Bằng khen Tổng Liên đoàn lao động.

+ ĐVTN tiếp tục thực hiện công trình thanh niên: “Đào, lấp đất và lắp ống D63 HDPE phục vụ công tác mở rộng mạng lưới cấp nước và cung cấp nước sinh hoạt cho người dân” vào các ngày thứ 7, chủ nhật: chiều dài 4.490m; Chi đoàn đạt thành tích tháng thanh niên năm 2018, được tặng Bằng khen của UBND thành phố Cần Thơ.

- Thực hiện chính sách xã hội: lắp đặt miễn phí cho hộ nghèo và giảm giảm cho hộ nghèo, hộ chính sách: 162 hộ, trị giá 122.335.682 đồng. 100% CB. NLĐ đóng góp quỹ tấm lòng vàng, số tiền: 4.620.000 đồng. Hỗ trợ đồng bào bị lũ lụt mỗi người 1 ngày lương. Công ty tiếp tục chăm lo chính sách cho CB.NLĐ và hỗ trợ địa phương (tết cổ truyền, hỗ trợ tập thể tặng cho con CB.NLĐ và các cháu có hoàn cảnh khó khăn, có thành tích trong học tập...) với số tiền 146,7 triệu đồng.

- Tham gia tốt phong trào hiến máu tình nguyện: 05 lượt.

- Trong năm có 09 đề tài sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, quản lý điều hành được Hội đồng Khoa học Kỹ thuật Công ty công nhận làm lợi cho Công ty với tổng số tiền 6,505 tỷ đồng và trình Chủ tịch HĐQT Công ty trích thưởng 53 triệu đồng.

- Cuối năm Hội đồng Thi đua Khen thưởng Công ty đề nghị:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) khen thưởng:

++ Tập thể lao động tiên tiến: 03 đơn vị trực thuộc Công ty;

++ Cá nhân lao động tiên tiến: 66;

- ++ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 10;
- ++ 05 tập thể và 39 cá nhân đạt Giấy khen Công ty.
- + Đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp trên công nhận:
 - ++ Tập thể xuất sắc: 05 (Công ty, phòng Kỹ thuật, phòng Nghiệp vụ, Nhà máy nước và Trạm Cấp nước Thới Lai);
 - ++ Bằng khen UBND thành phố: 02 tập thể (Công ty, phòng Kỹ thuật) và 01 cá nhân (Lực);
 - ++ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 01 cá nhân (Đoàn).

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Nơi nhận:

- Cty CP Cấp thoát nước Cần Thơ;
- Chủ tịch HĐQT;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cấp ủy, BGĐ;
- Công đoàn & các đoàn thể;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT & Thư ký.





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-HĐQT
(Dự thảo)

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 12A Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ

Điện thoại: (0292) 3843392 - (0292) 2471227 - (0292) 6532533

Fax: (0292) 3744 126

Email: capnuoctranoc.omon@gmail.com

Vốn điều lệ: 53.188.000.000 đồng (Năm mươi ba tỷ một trăm tám mươi tám triệu đồng)

Mã chứng khoán: TOW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hữu Lộc	Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	
2	Ông Huỳnh Minh Trung	Thành viên HĐQT - Kiêm Giám đốc	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	
3	Ông Trịnh Công Đoàn	Thành viên HĐQT - Kiêm Phó Giám đốc	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	
4	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	
5	Bà Lâm Nguyệt Thanh	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát các công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc để thực hiện kịp thời tiến độ kinh doanh.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT.TNOM	30/01/2018	Nghị quyết Hội đồng quản trị quý IV/2017
2	02/NQ-HĐQT.TNOM	12/4/2018	Nghị quyết Hội đồng quản trị quý I/2018
3	01/QĐ-HĐQT	12/4/2018	Quyết định Ban hành Quy chế lương đối với Quản lý chuyên trách Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn
4	03/NQ-HĐQT.TNOM	24/7/2018	Nghị quyết Hội đồng quản trị quý II/2018
5	02/QĐ-HĐQT	24/7/2018	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và công bố thông tin Trần Minh Nhựt
6	04/NQ-HĐQT.TNOM	19/10/2018	Nghị quyết Hội đồng quản trị quý III/2018

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Ngô Hồng Hạnh	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	2/2	100%	
2	Ông Hoàng Văn Khiêm	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	2/2	100%	
3	Ông Trương Thanh Hùng	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:

Giám sát trong việc quản lý và điều hành Công ty theo chương trình hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động khác của BKS:

Thực hiện kiểm tra khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Người phụ trách Quản trị Công ty, Tổ Thư ký (số lượng: 09 người) đã tham gia khóa học về Quản trị Công ty Đại chúng do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán tổ chức vào ngày 20-21/9/2018) tại TP. Hồ Chí Minh.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy người sở hữu, ngày cấp, nơi cấp người sở hữu	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ			Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800155244 thay đổi lần thứ 9 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp ngày 01/7/2015	Số 2A, Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
2	Ông Nguyễn Hữu Lộc		Chủ tịch HĐQT	092064000169 Ngày cấp 06/8/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát	110 Lê Lai, phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017		



3	Ông Huỳnh Minh Trung		Thành viên HĐQT - Kiêm Giám đốc	091076000070 Ngày cấp 22/05/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	24A đường Ngô Hữu Hạnh, phường An Hội, quận Ninh Kiều – TP. Cần Thơ	01/8/2017			
4	Ông Trịnh Công Đoàn		Thành viên HĐQT - Kiêm Phó Giám đốc	381066804 Ngày cấp 13/8/2011, nơi cấp: CA Cà Mau	91/65 đường CMT8, phường An Thới, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	01/8/2017			
5	Ông Võ Anh Tuấn		Thành viên HĐQT	361480520 Cấp ngày: 01/03/2004, nơi cấp: CA Cần Thơ	Số 13B, đường Bạch Đằng, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ	01/8/2017			
6	Bà Lâm Nguyệt Thanh		Thành viên HĐQT	361841059 Cấp ngày: 02/01/2008, nơi cấp: CA Cần Thơ	2/30 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017			
7	Bà Ngô Hồng Hạnh		Trưởng Ban Kiểm soát	361755261 Cấp ngày:	49 đường 3/2, phường Xuân	01/8/2017			

					19/03/2015, nơi cấp: CA Cần Thơ	Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		
8	Ông Hoàng Văn Khiêm		Kiểm soát viên	362055981 Cấp ngày: 11/11/2011, nơi cấp: CA Cần Thơ	Số 3 đường số 3 KDC Diệu Hiền, phường Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
9	Ông Trương Thanh Hùng		Kiểm soát viên	092083000385 Cấp ngày: 7/7/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	12 Khu dân cư số 5 Đường 30/4, phường Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
10	Ông Thái Minh Lực		Phó Giám đốc	362299038 Ngày cấp: 29/09/2006, nơi cấp: CA Cần Thơ	137/29 Lê Thị Hồng Gấm, phường Trà An, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
11	Bà Lê Thị Thanh Phượng		Kế toán trưởng	361635492 Ngày cấp: 03/01/2012, nơi cấp: CA Cần Thơ	10/14 Lê Hồng Phong, KV5, P. Bình Thủy, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	01/8/2017		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Nguyễn Hữu Lộc		Chủ tịch HĐQT	092064000169 Ngày cấp	110 Lê Lai, P. An Phú, Q.	3.479.683	65,42%	Cá nhân: 0

				06/8/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			Đại diện NN: 3.479.683
1	Hồ Thị Quý Mão	Không có	Không có			270.839	5,09%	Vợ
2	Nguyễn Trọng Tín	Không có	Không có			0	0%	Con
3	Nguyễn Thị Nguyệt Quế	Không có	Không có			0	0%	Con
4	Nguyễn Kim Anh	Không có	Không có			0	0%	Chị
5	Nguyễn Thị Phụng	Không có	Không có			0	0%	Chị
6	Nguyễn Ngọc Hào	Không có	Không có			0	0%	Anh
II	Huỳnh Minh Trung			091076000070 Ngày cấp 22/05/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	24A đường Ngô Hữu Hạnh, P. An Hội, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	77.272	1,45%	
1	Võ Thị Rốt	Không có	Không có			0	0%	Mẹ

2	Trần Kha Như					Không có			0	0%	Vợ
3	Huỳnh Trung Hiếu					Không có			0	0%	Con
3	Huỳnh Thanh Tùng					Không có			0	0%	Anh
4	Huỳnh Thị Hoa					Không có			0	0%	Chị
5	Huỳnh Ngọc Thái					Không có			0	0%	Anh
6	Huỳnh Hữu Thọ					Không có			0	0%	Em
7	Huỳnh Văn Hải					Không có			0	0%	Em
8	Huỳnh Thị Ánh					Không có			0	0%	Em
9	Huỳnh Thị Ánh Nga					Không có			0	0%	Em
III	Trịnh Công Đoàn					Thành viên HĐQT - Kiêm Phó Giám đốc	381066804 Cấp ngày 13/08/2011, nơi cấp: CA Cà Mau	91/65 Đường CMT8, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	1.325	0,025%	
1	Trịnh Văn Tiến					Không có			0	0%	Ba
2	Nguyễn Thị Nhớ					Không có			0	0%	Mẹ
3	Trịnh Văn Tới					Không có			0	0%	Em
4	Trịnh Văn Phương					Không có			0	0%	Em
5	Trịnh Thị Diễm					Không có			0	0%	Em

6	Nguyễn Thị Thùy			Không có				0	0%	Vợ
7	Trịnh Ngọc Hoài An			Không có				0	0%	Con
8	Trịnh Ngọc Phước An			Không có				0	0%	Con
IV	Võ Anh Tuấn			Thành viên HĐQT	092066001613 Ngày cấp 13/12/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	1123 đường Lê Thị Tạo, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ	2.121	0,041%		
1	Nguyễn Thị Loan Anh			Không có				0	0%	Vợ
2	Võ Quang Trí			Không có				0	0%	Con
3	Võ Khánh Trân			Không có				0	0%	Con
4	Phạm Thị Thu Hà			Không có				0	0%	Mẹ
5	Võ Anh Kiệt			Không có				0	0%	Em
6	Võ Anh Kiệt			Không có				0	0%	Em
7	Võ Thị Thu Trang			Không có				0	0%	Em

V	Lâm Nguyệt Thanh		Thành viên HĐQT	361841059 Ngày cấp: 02/01/2008, nơi cấp: CA Cần Thơ	1/12 Khu vực 7, P. Bình Thủy, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	115.800	2,18%	
1	Lâm Cảnh Chư		Không có			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Siếu		Không có			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Giang Thanh		Không có			0	0%	Chồng
4	Nguyễn Lâm Thiên Phúc		Không có			0	0%	Con
5	Nguyễn Lâm Thiên Hương		Không có			0	0%	Con
6	Lâm Nhựt Tân		Không có			0	0%	Anh
7	Lâm Nhựt Quang		Không có			0	0%	Em
VI	Ngô Hồng Hạnh		Trưởng Ban Kiểm soát	361755261 Ngày cấp: 19/3/2015, nơi cấp: CA Cần Thơ	49 Đường 3/2, P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0%	
1	Ngô Huỳnh Thủ		Không có			0	0%	Cha
2	Phạm Văn Thành		Không có			0	0%	Chồng

3	Phạm Thành Long		Không có				0	0%	Con
4	Ngô Thanh Vũ		Không có				0	0%	Anh
5	Ngô Ngọc Bích		Không có				0	0%	Em
6	Ngô Bích Ngọc		Không có				0	0%	Em
VII	Hoàng Văn Khiêm		Thành viên BKS	362055981 Ngày cấp 11/11/2011 Nơi cấp: CA TPCT	Số 3 đường số 3, KDC Diệu Hiền, P. Phú Thủ, Q. Cái Răng, TPCT	36.187	0,68%		
1	Võ Thị Thúy Hằng		Không có				0	0%	Vợ
2	Hoàng Võ Thúy Hạnh		Không có				0	0%	Con
3	Hoàng Võ Thúy Hân		Không có				0	0%	Con
4	Hoàng Thị Cây		Không có				0	0%	Chị
5	Hoàng Thị Nhung		Không có				0	0%	Chị
6	Hoàng Văn Nghi		Không có				0	0%	Anh
7	Hoàng Thị Ngọc		Không có				0	0%	Chị
8	Hoàng Thế Vinh		Không có				0	0%	Anh
9	Hoàng Kim Liên		Không có				0	0%	Em

10	Hoàng Trung Chính		Không có	092083000385 Cấp ngày: 7/7/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	12 Khu dân cư số 5 Đường 30/4, P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0%	Em
VIII	Trương Thanh Hùng		Kiểm soát viên			0	0%	
1	Trương Văn Thuận		Không có			0	0%	Cha
2	Hồ Võ Giang Minh		Không có			0	0%	Vợ
3	Trương Hồ Bảo Phương		Không có			0	0%	Con
IX	Thái Minh Lực		Phó Giám đốc	362299038 Ngày cấp: 29/9/2006, nơi cấp: CA Cần Thơ	137/29 Lê Thị Hồng Gấm, P. Trà An, Q. Bình Thủy, TPCT	1.344	0,025%	
1	Thái Minh Nghị		Không có			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Phụng		Không có			0	0%	Mẹ
3	Phan Thị Huyền		Không có			0	0%	Vợ

4	Thái Hồ Ngọc Trúc		Không có				0	0%	Con
5	Thái Minh Đức		Không có				0	0%	Con
6	Thái Minh Phong		Không có				0	0%	Con
7	Thái Văn Lượng		Không có				0	0%	Em
8	Thái Minh Phương		Không có				0	0%	Em
9	Thái Văn Hồng		Không có				0	0%	Em
10	Thái Thị Thu Hà		Không có				0	0%	Em
11	Thái Văn Hào		Không có				0	0%	Em
X	Lê Thị Thanh Phượng		Kế toán trưởng	361635492 Ngày cấp: 03/01/2012, nơi cấp: CA. Cần Thơ	10/14 Lê Hồng Phong KV5, P. Bình Thủy, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ		12.538	0,24%	
1	Lê Bình An		Không có				0	0%	Cha
2	Nguyễn Kim Nâu		Không có				0	0%	Mẹ
3	Ngô Hoàng Hợp		Không có				0	0%	Chồng
4	Ngô Hoàng Khánh Băng		Không có				0	0%	Con

5	Ngô Khánh Trân		Không có			0	0%	Con
6	Lê Thanh Tuấn		Không có			0	0%	Em
7	Lê Phương Bình		Không có			0	0%	Em
XI	Trần Minh Nhựt		Phụ trách công bố thông tin, Thư ký	361476511 Ngày cấp: 20/6/2007, nơi cấp: CA Cần Thơ	124/14A Phạm Ngũ Lão, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	1.240	0,023%	
1	Hồ Thúy Loan		Không có			0	0%	Vợ
2	Trần Nhật Nam		Không có			0	0%	Con
3	Trần An Nhiên		Không có			0	0%	Con
4	Lê Thị Huỳnh Mai		Không có			0	0%	Chị
5	Trần Văn Lợi		Không có			0	0%	Anh
6	Trần Thị Huỳnh Hoa		Không có			0	0%	Chị
7	Trần Văn Lộc		Không có			0	0%	Anh
8	Lê Thị Thu Nguyệt		Không có			0	0%	Chị

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Huỳnh Minh Trung (TV. HĐQT, Giám đốc)		74.649	1,40%	77.272	1,45%	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT&TK.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Hữu Lộc



Số: 11 /BC-BKS

Cần Thơ, ngày 20 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO VÀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP CẤP NƯỚC TRÀ NÓC – Ô MÔN

Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ các quy định Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn;

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty, được cung cấp bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM (AISC);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS), kết quả cuộc họp BKS ngày 20/3/2019, Ban Kiểm soát nhất trí thông qua báo cáo hoạt động năm 2018 và chương trình công tác năm 2019, trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) với các nội dung cụ thể như sau:

Phần 1: Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2018

I. Về Tổ chức

Hiện nay, BKS có 3 thành viên. Trong đó, có 1 thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm:

- Bà Ngô Hồng Hạnh - Thành viên chuyên trách, Trưởng Ban;
- Ông Trương Thanh Hùng - Thành viên kiêm nhiệm;
- Ông Hoàng Văn Khiêm - Thành viên kiêm nhiệm.

Hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

II. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong công tác kế toán;

- Phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc, các phòng ban trong việc xây dựng các Quy chế của Công ty, để làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh;

- Kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê, việc ghi chép sổ sách, hạch toán chi phí và chất lượng nước sinh hoạt và khối lượng nước tiêu thụ;
- Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tài chính theo kỳ kế toán của năm;
- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và của Giám đốc trong việc thực hiện pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát, kiểm tra việc công bố thông tin cho các cơ quan chức năng của Công ty phải kịp thời, đầy đủ và trung thực theo quy định pháp luật;
- Giữ mối liên lạc trong BKS, giữa BKS với HĐQT và Ban Giám đốc;

III. Thù lao, chi phí hoạt động của BKS

Không có chi phí hoạt động phát sinh ngoài lương và thù lao, và được báo cáo chi tiết trong báo cáo thù lao của HĐQT cùng với Tổ Thư ký,

1. Lương Trưởng Ban: Hưởng lương chuyên trách.
2. Thù lao 2 thành viên kiêm nhiệm: 75.600.000 đồng/năm.

IV. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS

Giữa 02 kỳ đại hội, BKS có 02 phiên họp: không có kiến nghị và có kết luận nhất trí cao trong 3/3 thành viên BKS, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 12/7/2018, BKS thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) quý 2 và Bán niên năm 2018 của Công ty và cùng có ý kiến thống nhất với BCTC đã được phát hành;
- Lần 2: Ngày 20/3/2019, BKS cùng thống nhất các vấn đề sau:
 - + Kết quả thẩm định BCTC năm 2018 của Công ty và đã được kiểm toán độc lập phát hành (đính kèm *Báo cáo thẩm định của BKS số...*);
 - + Đề xuất và kiến nghị ĐHCĐ phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của Công ty (đính kèm *Tờ Trình của BKS số...*);
 - + Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018.

V. Kết quả kiểm soát

1. Công tác giám sát tình hình hoạt động của Công ty

Sau khi hợp nhất thành Công ty CP Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn, được kế thừa và phát huy các hoạt động sản xuất kinh doanh từ trước, Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, cũng như hoạt động đúng theo Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán thuế là đã thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước,

- Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu theo quy định của Bộ tài chính và được kiểm tra, kiểm toán đã phù hợp với các chuẩn mực kế toán hiện hành,

- Sắp xếp một số vị trí công tác phù hợp với tình hình hoạt động hiện tại nhằm đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và người lao động của Công ty;

- Đảm bảo tuân thủ quy định chế độ báo cáo thông tin đối với Công ty đại chúng cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.

2. Công tác giám sát, kiểm tra về tài chính của Công ty

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018

Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty AISC và là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm đủ đảm bảo chất lượng, yêu cầu và tiến độ kiểm toán BCTC.

Theo số liệu của Công ty kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM (AISC) phát hành ngày 12/3/2019

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện
1	Sản lượng	M3	7.362.452
2	Doanh thu	Tỉ đồng	50,058
3	Vốn điều lệ	Tỉ đồng	53,188
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	18,594
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỉ đồng	15,651
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	31,27
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	29,42
8	Lao động	Người	79
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	14
10	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	11,5

2.2. Báo cáo tài chính năm 2018

BCTC năm 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM và được BKS thẩm định theo đúng quy định; sẽ được công bố thông tin

cho cổ đông và cơ quan chức năng, BKS Công ty nhất trí các số liệu trên báo cáo tài chính cũng như các đánh giá của Công ty và Tổ chức kiểm toán. Sau đây là một số chỉ tiêu chính trong năm 2018 mà công ty đã đạt được:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện
1	Tổng tài sản	Tỉ đồng	141,461
2	Nợ phải trả	Tỉ đồng	36,512
3	Nguồn vốn Chủ sở hữu	Tỉ đồng	104,949
4	Tổng doanh thu	Tỉ đồng	51,911
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	18,594
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỉ đồng	15,651

3. Công tác giám sát đối với hoạt động HĐQT

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, hoạt động theo đúng chức năng, phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- HĐQT đã tổ chức các buổi họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung và có đầy đủ các thành viên của HĐQT, Ban Giám đốc và BKS tham dự;

- Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng trình tự thủ tục tuân thủ thẩm quyền và nội dung định hướng sát với tình hình phát triển của Công ty.

4. Công tác giám sát đối với hoạt động của Giám đốc và các người điều hành khác của Công ty (Cán bộ quản lý)

- Ban Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, tuân thủ các Nghị quyết của HĐQT, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Ban Giám đốc đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, đề xuất, ban hành và sửa đổi kịp thời các quy chế gắn liền với các hoạt động của Công ty;

- Duy trì thường xuyên lịch họp giao ban và đối thoại tại doanh nghiệp đúng theo thành phần có liên quan tham dự đầy đủ, nội dung và kết luận phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Giám đốc và các cổ đông

- Trong năm 2018, giữa BKS với HĐQT, Giám đốc và các cổ đông đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ và tuân thủ Điều lệ và các quy định của pháp luật, trên nguyên tắc đảm bảo vì lợi ích của cổ đông;

- HĐQT đã kết hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để giám sát kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của công ty để đóng góp ý kiến với Giám đốc cùng Ban điều hành, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đã đề ra. Với tư cách là giám sát viên và đại diện của cổ đông, các thành viên Ban Kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, thông qua đó, BKS có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với HĐQT và Ban điều hành;

- Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền lợi hợp pháp cho cổ đông;

- BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

V. Kết luận

BKS thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, đánh giá và báo cáo cho ĐHĐCĐ các hoạt động của công ty trong suốt nhiệm kỳ của đại hội. Trong năm 2018,

- Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác có liên quan của pháp luật; đồng thời, Hội đồng quản trị còn quyết định đúng đắn trong việc sáp nhập hai công ty Trà Nóc và Ô Môn thành một, đã mang lại hiệu quả cao trong kinh doanh bằng hiện thực là cổ tức được phân phối cho cổ đông;

- Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung, số liệu báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc trình ĐHĐCĐ thường niên về kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018 và kế hoạch hoạt động, sản xuất kinh doanh năm 2019.

Phần 2: Chương trình thực hiện công tác kiểm soát năm 2019

* Ban Kiểm soát cùng thống nhất chương trình hoạt động năm 2019 của Ban như sau:

- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và của Giám đốc tại Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện Điều lệ của Công ty;

- Kiểm tra, rà soát việc thực hiện, và sửa đổi bổ sung các quy định đúng theo quy định pháp luật hiện hành;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện và chấp hành các quy trình khi mua vật tư, hàng hóa, dịch vụ, việc quản lý vật tư hàng hóa, công nợ, chi phí và đầu tư của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót, từ đó đưa ra những kiến nghị, đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc;

- Kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê, việc ghi chép sổ sách, hạch toán chi phí và chất lượng nước sinh hoạt và khối lượng nước tiêu thụ;

- Thẩm định các Báo cáo tài chính theo kỳ kế toán;

- Giám sát, kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty phải kịp thời, đầy đủ và trung thực theo quy định pháp luật;

- Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và các cuộc họp thường kỳ của Công ty.

* Các thành viên Ban Kiểm soát căn cứ vào Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát, Quyết định phân công nhiệm vụ trong Ban Kiểm soát và các quy định pháp luật hiện hành để làm cơ sở thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, đánh giá của mình, đồng thời có báo cáo về Trưởng Ban Kiểm soát nhằm thống nhất ý kiến chung và mang lại kết quả tốt nhất.

* Hình thức báo cáo, kiến nghị cho ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Giám đốc trong quá trình kiểm soát:

- Bằng văn bản cho ĐHĐCĐ;

- Bằng hình thức trao đổi trực tiếp và bằng văn bản cho HĐQT cùng Ban Giám đốc.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2019, kính trình quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Ban GD;
- Lưu: BKS, Tổ thư ký, P. NV.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Ngô Hồng Hạnh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN**

Số: /BC-HĐQT

(dự thảo)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2018;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị năm 2018. Kết quả như sau:

I. Phương pháp kiểm tra, giám sát

- Thông qua cuộc họp HĐQT hàng quý và khi có yêu cầu đột xuất, HĐQT đã trao đổi trực tiếp và chất vấn các hoạt động của Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch hoạt động và các mục tiêu kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngày 23/4/2018.

- Giám đốc cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá thực hiện kế hoạch kinh doanh và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đưa ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả nhằm hoàn thành các mục tiêu mà Đại Hội đồng cổ đông đã thông qua.

- HĐQT đã kết hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Giám đốc và Ban điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra.

- Các thành viên Ban Kiểm soát đều được mời tham dự họp HĐQT, thông qua đó, HĐQT và Ban điều hành có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát với tư cách là giám sát viên và đại diện của nhà đầu tư.

- HĐQT ban hành các Nghị quyết sau mỗi cuộc họp để thông qua các kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề khác có liên quan để Giám đốc có cơ sở triển khai thực hiện.

II. Kết quả giám sát:

a. Ban điều hành Công ty đã thể hiện tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao trong công việc. Nhờ đó, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển ổn định, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

b. Kết quả hoạt động điều hành của Giám đốc và Ban điều hành theo các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao:

- Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận:

ST T	Các chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% thực hiện/KH
1	Sản lượng nước sạch	m ³	7.350.000	7.362.452	100,17
2	Doanh thu	Tr.đồng	50.000	50.089,8	100,18
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	17.250	17.252,1	100,01
4	Tỷ lệ thất thoát	%	<15	14,38	-0,62

Đánh giá: các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

- Đầu tư:

+ Công trình triển khai đến tháng 12/2018 là 17,120 tỷ đồng

+ Tổng giá trị thanh toán đến tháng 12/2018 là 17,120 tỷ đồng.

Đánh giá: Trong năm Công ty đã hoàn thành nhiều công trình ưu tiên mở rộng mạng lưới cấp nước nhỏ trong vùng phục vụ và quyết toán các tuyến ống chuyên tải thuộc công trình di dời Quốc lộ 91.

c. Về quản trị doanh nghiệp:

- Công ty ổn định tổ chức; đã bổ nhiệm Ban Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát, Kế toán trưởng và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc. Đồng thời, năm 2018 áp dụng áp dụng thang bảng lương mới, trả lương theo mức độ hoàn thành công việc qua đánh giá hệ số Ki.

- Thực hiện áp dụng hóa đơn tiền nước sang hình thức hóa đơn điện tử, áp dụng chương trình quản lý ghi thu tích hợp đã mang lại hiệu quả cao, tiết kiệm thời gian cho anh em ghi thu, tỷ lệ thu lần đầu đạt 65%.

- Hoàn tất thủ tục và được cấp giấy chứng nhận đăng ký ISO: 9001: 2015. Các phòng chức năng đã áp dụng các mẫu biểu và hoàn thiện công tác xây dựng quy chế làm việc.

III. Kết luận

Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm 2018.

546
 NG T
 PHÂN
 NƯỚC
 NÓ
 ION
 TP. C

Bên cạnh đó cần lưu ý một số vấn đề sau: Xác định vấn đề con người, nhân sự là trung tâm. Từng bước áp dụng công nghệ thông tin vào chuyên môn và có kế hoạch củng cố bộ máy tổ chức sắp xếp nhân sự để đảm bảo hoạt động hiệu quả hơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v, thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học TP.HCM (AISC).

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán theo qui định, đồng thời sẽ được đăng trên Website của Công ty (www.tranoc-omonwaco.com.vn), cụ thể:

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên BCTC đã kiểm toán năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	141.461.579.599
2	Nợ phải trả	Đồng	36.512.290.079
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	104.949.289.520
4	Doanh thu thuần	Đồng	50.058.503.988
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	18.594.474.888
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	15.651.695.492

Kết luận: BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT&TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

/ TTr-TNOM

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.TNOM đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2018, như sau:

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Tổng lợi nhuận sau thuế: 15.651.695.492 đồng, trong đó:

+ Tổng lợi nhuận sản xuất kinh doanh: 14.309.321.075 đồng;

+ Tổng lợi nhuận từ hỗ trợ di dời: 1.342.374.417 đồng.

STT	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Cổ tức năm 2018	52,04% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 7.446.181.400 đồng (1.400 đồng/ cổ phần).
2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Thư ký	1,5% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 214.639.816 đồng
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi: - Người quản lý trực tiếp (BDH): - Người lao động:	- 1,494% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 213.750.000 đồng - 14,43% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 2.063.087.958 đồng. Tổng cộng: 2.276.837.958 đồng.
4	Quỹ đầu tư phát triển	- 30% Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 4.292.796.323 đồng. - 100% Lợi nhuận từ hỗ trợ di dời: 1.342.374.417 đồng. Tổng cộng: 5.635.170.740 đồng.



5	Lợi nhuận chưa phân phối	0,55% Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 78.865.578 đồng.
---	--------------------------	---

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất các vấn đề sau:

+ Chi trả cổ tức năm 2018: Thực hiện qua hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

+ Đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT&TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt Phương án sản xuất kinh doanh và
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 23/4/2018;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019, như sau:

1. Phương án sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	7.730.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	57.800
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15.200
5	Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	%	28,58

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019:

STT	Phân phối lợi nhuận	Tỷ lệ
1	Quỹ đầu tư phát triển	30% lợi nhuận sau thuế
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	
	- Người lao động	- 15% lợi nhuận sau thuế hoặc tối đa 03 tháng lương.
	- Người quản lý trực tiếp (BDH)	- 1,5% lợi nhuận sau thuế hoặc tối đa 1,5 tháng lương của BDH.
3	Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Thư ký	1,5% lợi nhuận sau thuế.

4	Dự kiến chia cổ tức	≥ 1.400 đồng/cổ phần: Chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
---	---------------------	---

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT&TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v chi trả tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2018
và kế hoạch năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn được đăng ký và ban hành ngày 01 tháng 8 năm 2017;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019,

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký trong công tác điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thảo luận về chi trả tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2019:

I. Chi trả tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2018:

1. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT: 74.400.000 đồng.
- + Mức thù lao của các thành viên HĐQT còn lại là 201.600.000 đồng (xem chi tiết phụ lục số 01).
- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách.
- + Mức thù lao 02 thành viên BKS là: 75.600.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục số 01).
- Mức thù lao 02 Thư ký, Trợ lý Thư ký là: 60.000.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục số 01).

Ghi chú: Thù lao được chi trả 100% nếu đảm bảo sản lượng nước tiêu thụ đạt kế hoạch năm 2018.

2. Tiền thưởng năm 2018:

Tiền thưởng căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 01/8/2017 và theo Tờ trình “Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận



năm 2018” trình trong ĐHĐCĐ thường niên 2018.

II. Kế hoạch tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019:

1. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019:

- Chủ tịch HĐQT: 74.400.000 đồng.

+ Mức thù lao của các thành viên HĐQT còn lại là 201.600.000 đồng (xem chi tiết phụ lục số 02).

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách.

+ Mức thù lao 02 thành viên BKS là: 75.600.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục số 02).

- Mức thù lao 02 Thư ký, Trợ lý và Thư ký là: 60.000.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục số 02).

Ghi chú: Thù lao được chi trả 100% nếu đảm bảo sản lượng nước tiêu thụ đạt kế hoạch năm 2019.

2. Tiền thưởng dự kiến năm 2019:

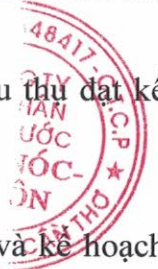
Tiền thưởng căn cứ theo Tờ trình “Phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019” trình trong ĐHĐCĐ thường niên 2019.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc





PHỤ LỤC SỐ 01 THÙ LAO NĂM 2018

(Đính kèm tờ trình số /TTr-HĐQT V/v chi trả tiền thưởng,
thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2018)

1. Thành viên Hội đồng Quản trị:

- Mức thù lao Chủ tịch HĐQT bằng 20% mức lương của Giám đốc điều hành Công ty;
- Mức thù lao Thành viên HĐQT bằng 20% mức lương của Phó Giám đốc (Công ty hạng 2);

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.200.000 đ	6.200.000 đ	74.400.000 đ
2	Thành viên HĐQT	4	4.200.000 đ	16.800.000 đ	201.600.000 đ
	Tổng cộng	5		24.600.000đ	276.000.000 đ

2. Thành viên Ban Kiểm soát:

- Mức thù lao Thành viên BKS bằng 15% mức lương của Phó Giám đốc;

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thành viên BKS	2	3.150.000 đ	6.300.000 đ	75.600.000 đ
	Tổng cộng	2		6.300.000đ	75.600.000 đ

3. Thư ký:

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thư ký	1	3.150.000 đ	3.150.000 đ	37.800.000 đ
2	Trợ lý thư ký	1	1.850.000 đ	1.850.000 đ	22.200.000 đ
	Tổng cộng	2		4.600.000đ	60.000.000 đ

PHỤ LỤC SỐ 02



KẾ HOẠCH THÙ LAO NĂM 2019

(Đính kèm tờ trình số /TTr-HĐQT V/v chi trả tiền thưởng,
thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019)

1. Thành viên Hội đồng Quản trị:

- Mức thù lao Chủ tịch HĐQT bằng 20% mức lương của Giám đốc điều hành Công ty;
- Mức thù lao Thành viên HĐQT bằng 20% mức lương của Phó Giám đốc (Công ty hạng 2);

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.200.000 đ	6.200.000 đ	74.400.000 đ
2	Thành viên HĐQT	4	4.200.000 đ	16.800.000 đ	201.600.000 đ
	Tổng cộng	5		24.600.000đ	276.000.000 đ

2. Thành viên Ban Kiểm soát:

- Mức thù lao Thành viên BKS bằng 15% mức lương của Phó Giám đốc;

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thành viên BKS	2	3.150.000 đ	6.300.000 đ	75.600.000 đ
	Tổng cộng	2		6.300.000đ	75.600.000 đ

3. Thư ký:

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thư ký	1	3.150.000 đ	3.150.000 đ	37.800.000 đ
2	Trợ lý thư ký	1	1.850.000 đ	1.850.000 đ	22.200.000 đ
	Tổng cộng	2		4.600.000đ	60.000.000 đ

Số: 02/TTr-BKS

Cần Thơ, ngày 20 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của thủ tướng chính phủ, hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu, thông qua ngày 01 tháng 8 năm 2017,

Góp phần đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn thực hiện đúng với quy định của pháp luật hiện hành, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2019 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Các loại Báo cáo tài chính cần kiểm toán:

- Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng);
- Báo cáo tài chính năm.

2. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán BCTC.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

3. Đề xuất:

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như trên và xét kết quả thực hiện công tác kiểm toán năm 2018, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và

Dịch vụ tin học TP.HCM (AISC) để thực hiện công tác kiểm toán cho năm tài chính 2019.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- BGD;
- Lưu: BKS, Tổ Thư ký, P.NV.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Hồng Hạnh